

# TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ - NỀN TẢNG CHO PHÁT TRIỂN LỰC LƯỢNG SẢN XUẤT THỜI KỲ MỚI

TS. Dương Quốc Quân\* - TS. Phạm Thị Kim Lan\*

**Bài viết phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của khoa học và công nghệ (KHCN) trong xây dựng chủ nghĩa xã hội và phát triển lực lượng sản xuất. Người khẳng định KHCN là động lực then chốt để nâng cao năng suất lao động, phục vụ nhân dân và cải thiện đời sống; đặc biệt coi trọng ứng dụng KHCN trong nông nghiệp và đào tạo nhân lực khoa học - kỹ thuật. Hiện nay, Đảng và Nhà nước kế thừa tư tưởng đó, xem KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là quốc sách hàng đầu, hướng tới phát triển nhanh, bền vững. Việt Nam đang xây dựng hệ thống KHCN quốc gia hiện đại, gắn kết nghiên cứu với sản xuất và đời sống.**

**Tư tưởng Hồ Chí Minh về KHCN tiếp tục soi sáng con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển kinh tế tri thức của Việt Nam hôm nay.**

• Từ khóa: Hồ Chí Minh, khoa học công nghệ, lực lượng sản xuất.

The article analyzes Ho Chi Minh's thought on the role of science and technology (S&T) in building socialism and developing productive forces. He affirmed that S&T is a key driving force for improving labor productivity, serving the people, and enhancing living standards; particularly emphasizing the application of S&T in agriculture and the training of scientific and technical personnel. Today, the Party and the State inherit this ideology, considering S&T, innovation, and digital transformation as top national policies, aiming for rapid and sustainable development. Vietnam is building a modern national S&T system, linking research with production and everyday life.

Ho Chi Minh's thought on science and technology continues to illuminate Vietnam's path toward industrialization, modernization, and the development of a knowledge-based economy.

• Key words: Ho Chi Minh; science and technology; productive forces.

Ngày nhận bài: 8/7/2025

Ngày gửi phản biện: 15/7/2025

Ngày duyệt đăng: 26/10/2025

DOI: <https://doi.org/10.71374/jfar.v25.i299.01>

## 1. Nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về khoa học - công nghệ trong xây dựng chủ nghĩa xã hội

**Thứ nhất**, Hồ Chí Minh khẳng định khoa học - công nghệ (KHCN) là điều kiện quyết định thành công của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Từ quá trình tiếp thu chủ nghĩa Mác - Lênin và trải nghiệm thực tiễn cách mạng thế giới, Người sớm nhận thức: “Muốn cho chủ nghĩa cộng sản thực hiện được, cần phải có kỹ nghệ, nông nghiệp và mọi người đều

được phát triển hết khả năng của mình”. Theo Hồ Chí Minh, một nước xã hội chủ nghĩa hùng mạnh phải có công nghiệp hiện đại, nông nghiệp phát triển, văn hóa và khoa học tiên tiến. Người coi thời đại mình là “thời đại khoa học phát triển mạnh mẽ, thời đại xã hội chủ nghĩa”, trong đó KHCN chính là động lực vật chất tạo nền tảng kỹ thuật cho sản xuất, nâng cao năng suất lao động. Ngay từ năm 1959, Người đã ký sắc lệnh thành lập Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước; đến năm 1963, tại Đại hội Khoa học Kỹ thuật toàn quốc lần thứ nhất, Người chỉ rõ: “Khoa học phải từ sản xuất mà ra và trở lại phục vụ sản xuất, phục vụ nhân dân”. Quan điểm đó trở thành kim chỉ nam cho chính sách KHCN Việt Nam, được kế thừa đến ngày nay.

**Thứ hai**, Hồ Chí Minh xác định KHCN phải phục vụ nhân dân và phát triển xã hội.

Người xuất phát từ thực tế Việt Nam - một nước nông nghiệp lạc hậu, trình độ kỹ thuật thấp, năng suất lao động kém - để khẳng định con đường tất yếu là công nghiệp hóa đất nước: “Chúng ta phải dùng máy móc để sản xuất một cách rộng rãi, cả trong công nghiệp và nông nghiệp... Muốn có nhiều máy, phải mở mang các ngành công nghiệp làm ra máy, gang, thép, than, dầu...”. Người chỉ rõ: “Có cải tiến kỹ thuật, cải tiến tổ chức lao động mới có thể sản xuất nhiều, nhanh, tốt, rẻ”, vì vậy phải biết kỹ thuật, phải học khoa học. Theo Hồ Chí Minh, xây dựng chủ nghĩa xã hội là sự kết hợp giữa máy móc - kỹ thuật - văn hóa, và “chủ nghĩa xã hội cộng với khoa học sẽ đưa loài người đến hạnh phúc vô tận”. Quan điểm ấy thể hiện tầm nhìn vượt thời đại, đặt Việt Nam trong dòng chảy cách mạng khoa học toàn cầu, đồng thời nhấn mạnh phát triển khoa học kỹ thuật là con đường duy nhất để công nghiệp hóa và cải thiện đời sống nhân dân.

\* Học viện Tài chính

**Thứ ba,** Hồ Chí Minh đề cao ứng dụng KHCN vào thực tiễn sản xuất, đặc biệt trong nông nghiệp.

Với nhân quan thực tiễn sâu sắc, Người nhận thấy ở một nước nông nghiệp chiếm hơn 90% dân số, KHCN trước hết phải phục vụ sản xuất nông nghiệp - nền tảng bảo đảm đời sống nhân dân và hậu phương kháng chiến. Người căn dặn: *“Muốn lương thực dồi dào thì phải mạnh dạn tiến vào khoa học kỹ thuật nông nghiệp”*. Hồ Chí Minh xem nông nghiệp là môi trường thực hành và thử nghiệm khoa học công nghệ, nơi KHCN gắn bó chặt chẽ với nhu cầu thị trường và sức dân. Người nhấn mạnh: *“Chỉ khi liên hệ chặt chẽ với nông nghiệp, ăn khớp với vốn liếng và sức hậu bị của ta, thì công nghệ mới làm tròn nhiệm vụ về vang là lãnh đạo và cải tạo kinh tế quốc dân”*. Những luận điểm này thể hiện tư duy vừa khoa học vừa thực tiễn, định hướng đúng đắn cho phát triển KHCN giai đoạn đầu của Việt Nam, và đến nay vẫn còn nguyên giá trị trong chiến lược phát triển nông nghiệp công nghệ cao, kinh tế xanh và bền vững.

**Thứ tư,** Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng phát triển nguồn nhân lực khoa học - công nghệ.

Theo Người, con người là chủ thể sáng tạo, là nhân tố trung tâm của KHCN. Muốn có thành tựu khoa học, phải đầu tư cho nghiên cứu, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ kỹ thuật: *“Ra sức đào tạo cán bộ khoa học, xây dựng cơ sở nghiên cứu, phổ biến rộng rãi hiểu biết khoa học kỹ thuật trong quần chúng, thúc đẩy phong trào cải tiến kỹ thuật, sáng chế, phát minh”*. Hồ Chí Minh đồng thời nhấn mạnh nguyên tắc trọng tâm, trọng điểm trong nghiên cứu - phải hướng vào quốc kế, dân sinh, quốc phòng, tránh dàn trải và hình thức. Người coi phát triển KHCN là nhiệm vụ của toàn dân, vì nó phục vụ trực tiếp cho sản xuất, nâng cao đời sống và sức mạnh quốc gia: *“Nhiệm vụ của khoa học, kỹ thuật là cực kỳ quan trọng, cho nên mọi ngành, mọi người đều phải tham gia”*. Tư tưởng đó đã đặt nền móng cho quan điểm “khoa học là quốc sách hàng đầu” mà Đảng và Nhà nước ta kiên định cho đến ngày nay. Tư tưởng Hồ Chí Minh về KHCN là hệ thống quan điểm sâu sắc, toàn diện, kết hợp giữa lý luận Mác - Lênin và thực tiễn Việt Nam. Người xem KHCN vừa là động lực, vừa là mục tiêu của chủ nghĩa xã hội, gắn chặt với đời sống nhân dân, với nông nghiệp, công nghiệp và con người Việt Nam. Những tư tưởng ấy không chỉ có giá trị lịch sử, mà còn định hướng chiến lược cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển kinh tế tri thức của đất nước hôm nay.

**2. Sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về khoa học công nghệ vào phát triển lực lượng sản xuất, xây dựng đất nước hiện nay**

**Thứ nhất,** chủ trương, đường lối, chính sách của

Đảng và Nhà nước về phát triển khoa học - công nghệ

Trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (CNH-HĐH) và hội nhập kinh tế tri thức, Đảng ta luôn coi khoa học - công nghệ (KHCN) là động lực then chốt của phát triển đất nước. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (2011) khẳng định: “Khoa học và công nghệ giữ vai trò then chốt trong việc phát triển lực lượng sản xuất hiện đại, là nền tảng của CNH-HĐH và phát triển kinh tế tri thức”.

Tiếp đó, Đại hội XII (2016) xác định: “Phát triển mạnh mẽ KHCN, làm cho KHCN thực sự là quốc sách hàng đầu, động lực quan trọng nhất của phát triển lực lượng sản xuất hiện đại”, đặt mục tiêu đến năm 2020 KHCN Việt Nam đạt trình độ nhóm dẫn đầu ASEAN. Quan điểm ấy là sự kế thừa và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của khoa học kỹ thuật trong xây dựng chủ nghĩa xã hội - KHCN phải có trọng tâm, trọng điểm, gắn chặt với mục tiêu dân giàu, nước mạnh.

Đại hội XIII (2021) tiếp tục nhấn mạnh vai trò quyết định của đổi mới sáng tạo và Cách mạng công nghiệp 4.0, coi đây là nhân tố cốt lõi nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Đảng khẳng định phải “đẩy mạnh CNH-HĐH trên nền tảng KHCN”, hướng tới công nghiệp hiện đại, công nghệ thông minh, nông nghiệp công nghệ cao. Nhiệm vụ trọng tâm của KHCN là “đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng tiến bộ của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để KHCN thực sự là động lực chính của tăng trưởng kinh tế”. Như vậy, phát triển KHCN không chỉ phục vụ sản xuất - đời sống mà còn là điều kiện quyết định năng lực cạnh tranh và tự chủ quốc gia trong thời đại số.

**Thứ hai,** khoa học - công nghệ là quốc sách hàng đầu

Kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh, Việt Nam kiên định quan điểm “khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là quốc sách hàng đầu”, là động lực then chốt của phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

Quan điểm này được thể chế hóa bằng nhiều văn bản chiến lược quan trọng:

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, xác định KHCN là “yếu tố quyết định sự phát triển của các quốc gia và điều kiện tiên quyết để Việt Nam trở thành nước phát triển hùng cường”.

- Chiến lược phát triển KHCN và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 (Quyết định số 569/QĐ-TTg) cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tổng thể nhằm

đưa KHCN trở thành động lực chính của tăng trưởng kinh tế.

Các nhà lãnh đạo cấp cao, đặc biệt Tổng Bí thư Tô Lâm, khẳng định KHCN chính là “chìa khóa vàng mở cánh cửa hùng cường và thịnh vượng của dân tộc”. Điều đó thể hiện quyết tâm chính trị cao của Việt Nam trong việc biến tri thức, sáng tạo và công nghệ thành nền tảng của sức mạnh quốc gia.

**Thứ ba,** xây dựng và hoàn thiện hệ thống khoa học - công nghệ quốc gia

Việt Nam đang chủ động xây dựng hệ thống KHCN quốc gia hiện đại, đồng bộ và hội nhập, hướng tới phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo toàn diện.

Về thể chế và pháp lý, Luật Khoa học và Công nghệ (2013, sửa đổi 2018) đã tạo khung pháp lý nền tảng cho hoạt động KHCN. Tiếp đó, Nghị quyết 57-NQ/TW (2024) và Chiến lược phát triển KHCN đến 2030 tiếp tục hoàn thiện cơ chế chính sách, khuyến khích thương mại hóa kết quả nghiên cứu, đổi mới cơ chế tài chính và quản trị. Hiện nay, Bộ Khoa học và Công nghệ đang xây dựng Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (sửa đổi) nhằm tạo hành lang thông thoáng hơn cho hoạt động R&D, đơn giản hóa thủ tục, mở rộng ưu đãi thuế và quy định rõ mô hình hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia. Đặc biệt, Nghị quyết 193/2025/QH15 cho phép các tổ chức KHCN công lập và trường đại học được thành lập hoặc tham gia doanh nghiệp để thương mại hóa kết quả nghiên cứu - một bước tiến quan trọng trong kết nối nghiên cứu - thị trường - sản xuất. Những cải cách này cho thấy Việt Nam đang chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang kiến tạo phát triển, hình thành hệ thống KHCN có năng lực tự chủ, sáng tạo, đáp ứng yêu cầu CNH-HĐH và chuyển đổi số quốc gia.

**Thứ tư,** đào tạo và phát triển nguồn nhân lực khoa học - công nghệ chất lượng cao

Nhận thức rõ con người là trung tâm và động lực của đổi mới sáng tạo, Việt Nam đang thực hiện nhiều chương trình chiến lược nhằm xây dựng đội ngũ nhân lực KHCN trình độ cao, có năng lực hội nhập quốc tế. Nổi bật là Quyết định số 1002/QĐ-TTg ngày 24/5/2025 phê duyệt Đề án đào tạo nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao giai đoạn 2025-2035, định hướng đến 2045. Đề án này xác định đào tạo nhân lực chất lượng cao cho KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là nhiệm vụ chiến lược, trong đó Nhà nước đóng vai trò kiến tạo, còn doanh nghiệp và nhà đầu tư giữ vai trò đồng hành và thụ hưởng. Bên cạnh đó, Chương trình 1017 về phát triển nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn đến năm 2030, tầm nhìn 2050 đặt mục tiêu đào tạo ít nhất 50.000 kỹ sư bán dẫn - minh chứng cho định hướng

phát triển vào các lĩnh vực công nghệ mũi nhọn có giá trị gia tăng cao.

Nghị quyết 57-NQ/TW cũng nhấn mạnh phát triển nhân lực chất lượng cao là một trong ba đột phá chiến lược để xây dựng nền kinh tế tri thức và quốc gia đổi mới sáng tạo. Những nỗ lực này cho thấy Việt Nam đang kiến tạo nền tảng nhân lực vững chắc cho KHCN - yếu tố quyết định để chuyển đổi từ nền kinh tế dựa vào tài nguyên sang nền kinh tế dựa trên tri thức, sáng tạo và công nghệ.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của khoa học - công nghệ đã được Đảng và Nhà nước Việt Nam kế thừa, phát triển thành đường lối chiến lược, đồng bộ, hiện đại. Từ quan điểm “KHCN là quốc sách hàng đầu”, Việt Nam đang từng bước xây dựng hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, hoàn thiện thể chế, chính sách và hạ tầng KHCN nhằm tạo động lực cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển kinh tế tri thức.

### 3. Kết luận

Tư tưởng Hồ Chí Minh về khoa học công nghệ thể hiện tầm nhìn chiến lược, coi khoa học công nghệ là lực lượng sản xuất trực tiếp, là động lực cách mạng góp phần kiến tạo sự phát triển bền vững của đất nước. Những quan điểm này không chỉ có giá trị lịch sử mà còn mang ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc trong bối cảnh hiện đại. Việt Nam đã kế thừa, phát triển và vận dụng nhất quán tư tưởng đó vào quá trình hoạch định chủ trương, chính sách, xác định khoa học công nghệ là quốc sách hàng đầu và là động lực cốt lõi của công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Trong thời đại cách mạng công nghiệp lần thứ tư, việc phát triển khoa học công nghệ gắn với đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và xây dựng nền kinh tế tri thức là yêu cầu tất yếu. Sự vận dụng linh hoạt và sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong phát triển khoa học công nghệ là yếu tố quan trọng thúc đẩy tăng trưởng nhanh, bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước hùng cường.

### Tài liệu tham khảo:

- Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.  
Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.  
Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, NXB Chính trị Quốc gia, t.1, 2, Hà Nội.  
Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, Tập 4, 7, 11, 12, 13, 14 NXB Chính trị quốc gia Sự Thật, Hà Nội.  
V.I.Lênin (2006), Toàn tập, Tập 44, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.  
Bộ Chính trị: Nghị quyết 57-NQ/TW về “Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”.  
Bộ Khoa học và Công nghệ: Xây dựng Việt Nam thịnh vượng từ nền tảng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo (<https://mst.gov.vn>).  
Chính phủ Nước Cộng hòa XHCN Việt Nam: Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030, Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 11/5/2022.  
Phạm Thị Kim Lan: Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của khoa học kỹ thuật trong xây dựng chủ nghĩa xã hội. Tạp chí Quản lý và Công nghệ, Số 18 quý 3/2021.  
Tạp chí Hoạt động Khoa học: Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (<https://vjst.vn/vn/tin-tuc>).